

Số: 09/2009/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 23 tháng 01 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Chi cục Thú y trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV ngày 15 tháng 5 năm 2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 44/2004/QĐ-UB ngày 09 tháng 01 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Chi cục Thú y trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí chức năng**

Chi cục Thú y là cơ quan trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở quản lý nhà nước về cơ chế, chính sách, hỗ trợ khuyến khích phát triển về chăn nuôi, thú y; tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về công tác thú y, quản lý chăn nuôi gia súc, gia cầm; phòng chống dịch bệnh cho động vật; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật (trên cạn, dưới nước), kiểm soát giết mổ gia súc gia cầm và kiểm tra vệ sinh thú y thực phẩm có nguồn gốc động vật; quản lý các loại thuốc thú y (gia súc, gia cầm, thủy sản) lưu hành trên địa bàn; thanh tra chuyên ngành về chăn nuôi, thú y, kiểm dịch động vật trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Chi cục Thú y có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của Cục Thú y, Cục Chăn nuôi thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Xây dựng và tổ chức chỉ đạo thực hiện các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn về công tác chăn nuôi gia súc, gia cầm, thú y trong phạm vi thành phố theo các quy định có liên quan.

2. Tổ chức thực hiện việc phát hiện, chẩn đoán, xác định dịch bệnh gia súc gia cầm, thủy sản, đề xuất chủ trương, hướng dẫn biện pháp phòng chống, ngăn chặn và dập tắt ổ dịch. Kiểm tra dịch bệnh, vệ sinh thú y tại các cơ sở có hoạt động liên quan đến công tác chăn nuôi, thú y. Tổ chức thực hiện và hướng dẫn việc khử trùng, tiêu độc các cơ sở hoạt động có liên quan đến công tác chăn nuôi, thú y, các phương tiện vận chuyển động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn thành phố. Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật về chăn nuôi, thú y theo quy định của Nhà nước.

3. Tổ chức thực hiện công tác kiểm dịch gia súc gia cầm, kiểm dịch thủy sản và sản phẩm động vật vận chuyển, kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thực phẩm có nguồn gốc động vật, thức ăn chăn nuôi.

4. Quản lý nhà nước về thuốc thú y (gia súc, gia cầm, thủy sản), các loại vật tư chuyên ngành thú y trên địa bàn theo đúng qui định của pháp luật; trực tiếp quản lý, hướng dẫn sử dụng các loại vaccine để phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi trên địa bàn phụ trách.

5. Quản lý nhà nước về chăn nuôi gia súc, gia cầm:

a) Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức quy hoạch vùng chăn nuôi;

b) Hướng dẫn kiểm tra thực hiện các quy định quản lý nhà nước về chăn nuôi gia súc gia cầm, thức ăn chăn nuôi và giống vật nuôi, cơ cấu giống vật nuôi theo quy định pháp luật;

c) Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về giống vật nuôi.

**6.** Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chăn nuôi, thú y của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan. Xử lý các vi phạm hành chính về công tác chăn nuôi, thú y (gia súc, gia cầm, thủy sản); giải quyết các tranh chấp và khiếu nại tố cáo của các tổ chức, cá nhân hoạt động có liên quan tại thành phố theo thẩm quyền.

**7.** Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chế độ chính sách, chuyên môn nghiệp vụ thuộc chuyên ngành. Bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ cho kỹ thuật viên thú y cơ sở. Tập huấn về công tác thú y (gia súc, gia cầm, thủy sản), pháp luật cho các cơ sở chăn nuôi gia súc gia cầm, thủy sản.

**8.** Cấp, thu hồi các loại giấy chứng nhận: tiêm phòng, kiểm dịch động vật và sản phẩm động vật, vệ sinh thú y, giấy phép hành nghề thú y; các dịch vụ thú y (gia súc, gia cầm, thủy sản). Thu phí và lệ phí về công tác thú y theo quy định của Nhà nước.

**9.** Quản lý các bộ phận trực thuộc Chi cục, các trạm thú y quận, huyện, Trạm Kiểm dịch động vật, mạng lưới thú y cơ sở ở xã, phường, thị trấn.

**10.** Khảo sát, thực nghiệm và chỉ đạo ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành chăn nuôi, thú y, bệnh thủy sản tại địa bàn quản lý. Hợp tác về chăn nuôi, thú y (gia súc, gia cầm, thủy sản) và các chương trình quốc gia về phòng chống dịch bệnh trong địa bàn được Cục Thú y, Cục Chăn nuôi phân công.

**11.** Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

#### **1. Lãnh đạo:**

a) Chi cục Thú y có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng. Chi cục trưởng là người đứng đầu cơ quan, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

b) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công.

#### **2. Cơ cấu tổ chức:**

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ;

c) Phòng Chẩn đoán bệnh động vật;

d) Trạm Thú y, Trạm Kiểm dịch động vật trực thuộc đặt trên địa bàn quận, huyện:

- Trạm Thú y liên quận Ninh Kiều - Bình Thủy;

- Trạm Thú y quận Ô Môn;

- Trạm Thú y quận Cái Răng;

- Trạm Thú y huyện Thốt Nốt;

- Trạm Thú y huyện Phong Điền;

- Trạm Thú y huyện Cờ Đỏ;

- Trạm Thú y huyện Vĩnh Thạnh;

- Trạm Kiểm dịch động vật Lộ Tê;

- Trạm Kiểm dịch động vật Cầu Bắc.

#### **3. Biên chế:**

a) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu công tác, Chi cục trưởng Chi cục Thú y đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định số lượng biên chế hàng năm;

b) Việc bố trí cán bộ, công chức của Chi cục phải căn cứ vào nhu cầu, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành; tùy theo đặc điểm tình hình cụ thể trong công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc gia cầm, Chi cục Thú y được phép hợp đồng với nhân viên chuyên môn, kỹ thuật và cộng tác viên hoạt động trên địa bàn xã, phường, thị trấn;

c) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phê duyệt, giao Chi cục trưởng Chi cục Thú y ban hành Quy chế làm việc của Chi cục phù hợp với Quyết định này và các quy định hiện hành có liên quan.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày và đăng Báo Cần Thơ chậm nhất là 05 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục trưởng Chi cục Thú y, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Thanh Mẫn**